



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch ngày 03/04/2024

DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm 1.21% với thanh khoản đạt 27.423,68 tỷ đồng. Nước ngoài bán ròng mạnh, tự doanh mua ròng. Kết phiên giao dịch ngày 03/04/2024 VN-Index giảm 15.57 điểm với thanh khoản dưới trung bình 20 phiên.

Phiên giao dịch ngày 3/4 khởi đầu trong trạng thái giằng co khi chỉ số biến động nhẹ quanh tham chiếu. Tuy nhiên, về cuối phiên sáng lực bán bắt đầu mạnh hơn khiến VN Index rơi vào sắc đỏ. Lực bán tiếp tục chiếm ưu thế trong phiên chiều và đẩy chỉ số giảm sâu rơi về vùng 1.270 điểm vào cuối phiên, mốc thấp nhất ngày.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 03-04, VN Index giảm 15.57 điểm (-1.21%) xuống 1,271.47 điểm với 130 mã tăng, 52 mã đứng giá và 368 mã giảm điểm. HNX Index giảm 1.95 điểm (-0.79%) xuống 243.96 điểm với 63 mã tăng, 67 mã đứng giá và 117 mã giảm điểm. UPCoM Index giảm 0.26 điểm (-0.28%) xuống 91.14 điểm với 173 mã tăng, 97 mã đứng giá và 126 mã giảm điểm.

Hôm nay, sắc đỏ phủ kín bảng điện tử, đặc biệt toàn bộ cổ phiếu trong rổ VN30 đều giảm điểm.

Dòng Thép: NKG (-2.49%), HSG (-2.07%), HPG (-1.48%), SMC (-1.71%), TLH (-2.74%),...

Dòng Chứng khoán: HCM (-2.17%), VIX (-2.15%), SHS (-1.89%), VND (-1.30%), BSI (0.79%), FTS (0.47%).

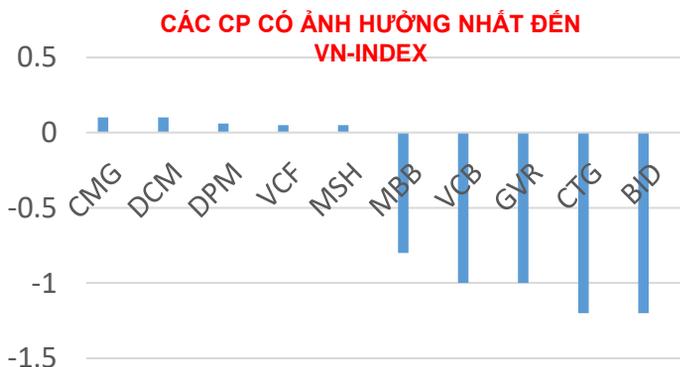
Dòng Ngân hàng: ACB (-1.41%), SHB (-1.32%), VPB (-1.02%), VCB (-0.74%), VCB (-0.74%), LPB (-0.58%).

Dòng Dầu khí: PVB (-1.14%), GAS (-0.85%), PSH (2.50%), BSR (2.06%), OIL (1.01%), VIP (0.44%),...

Phiên nay khối ngoại có phiên bán ròng với giá trị đạt -1,229.97 tỷ đồng. Trong đó VHM là cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất, giá trị đạt 177.22 tỷ đồng. Bên cạnh đó: VNM (157.87 tỷ), SSI (133 tỷ), KBC (87.80 tỷ), VCI (82.89 tỷ), DGC (78.44 tỷ), VND (69.75 tỷ), MSN (66.25 tỷ),... là một số cổ phiếu bị bán ròng phiên nay.

Bên cạnh đó, cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh nhất là DPM đạt 74.95 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng được mua ròng hôm nay như: NLG (54.82 tỷ), DCM (51.55 tỷ), DXG (29.22 tỷ), VPB (22.53 tỷ), IDI (22.30 tỷ), HHV (19.50 tỷ), DPG (16.09 tỷ), GVR (15.35 tỷ)....

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,271.47	243.96
% thay đổi	↓ -1.21%	↓ -0.79%
KLGD (CP)	998,263,454	123,244,155
GTGD (tỷ đồng)	25,321.83	2,854.59





THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
VIX	20.95	20.50	-2.15	42,439,900
GEX	25.50	24.55	-3.73	29,258,300
DIG	33.60	31.80	-5.36	27,588,400
STB	30.20	30.10	-0.33	26,957,600
SSI	38.90	38.05	-2.19	25,750,600

HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
CEO	23.70	23.70	0.00	25,659,300
SHS	21.20	20.80	-1.89	23,453,600
PVS	43.70	42.80	-2.06	11,506,400
MBS	30.40	29.70	-2.30	6,212,600
PVC	15.60	15.60	0.00	5,792,800

Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
DXV	3.86	4.13	0.27	6.99
CMG	40.15	42.95	2.80	6.97
CMV	9.10	9.73	0.63	6.92
BKG	4.36	4.66	0.30	6.88
AGM	5.82	6.22	0.40	6.87

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
SFN	17.00	18.70	1.70	10.00
HTC	20.10	22.10	2.00	9.95
BVS	34.40	36.70	3.30	9.88
CTB	23.90	25.10	2.20	9.61
MAC	13.60	14.90	1,30	9.56

Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
POM	5.02	4.67	-0.35	-6.97
DTT	21.00	19.60	-1.40	-6.67
SVD	7.80	7.32	-0.48	-6.15
DIG	3.04	2.86	-0.18	-5.92
SGR	33.60	31.80	-1.80	-5.36

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
L43	3.00	2.70	-0.30	10.00
ONE	7.10	6.40	-0.70	-9.86
CAN	49.90	45.00	-4.90	-9.82
NBW	25.00	24.60	-2.40	-8.89
VMS	33.40	30.50	-2.90	-8.68



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Trong phiên sáng ngày 03/04/2024, với thông tin chính thức từ STB đưa ra từ cơ quan chức năng, thì cổ phiếu STB đã hồi phục trở lại. Tuy nhiên, sự thận trọng của nhà đầu tư khiến mã này không thể bứt lên lấy lại những gì đã mất hôm qua, mà chỉ có được mức tăng khiêm tốn, thanh khoản cũng thấp hơn nhiều so với phiên biến động hôm qua. Diễn biến chung của thị trường, sự thận trọng của nhà đầu tư khiến chỉ số linh xình trong biên độ hẹp quanh tham chiếu, thị trường không có nhóm nào dẫn dắt, mà có sự phân hóa rõ nét trong từng nhóm, nhưng sắc đỏ có phần nhỉnh hơn sắc xanh. Dòng tiền cũng không quá ưu ái nhóm cụ thể nào, mà lựa chọn những mã đơn lẻ có câu chuyện riêng của mình. Lực bán sau đó gia tăng khiến sắc xanh giảm dần trong khi sắc đỏ nhiều hơn và chiếm thế áp đảo. Tuy nhiên, lực bán giá thấp không quá mạnh nên thị trường chỉ giảm nhẹ, thanh khoản sụt giảm so với phiên sáng qua do không có yếu tố đột biến từ STB như sáng qua.

Bước sang phiên chiều, ngay từ đầu phiên thị trường có sự hồi phục lại đôi chút. Tuy nhiên, sau hơn 14h áp lực bán xuất hiện tác động chính từ bank, và nhóm VN30 cùng một số mã nhóm BĐS đã đẩy chỉ số giảm khá nhanh khi đóng cửa thấp nhất phiên.

VN-Index theo đồ thị ngày, phiên ngày 03/04/2024 thị trường có phiên giảm mạnh, tuy nhiên thanh khoản thấp hơn phiên trước đó mà áp lực bán mạnh vào cuối phiên thì không có gì quá bất thường, vì thị trường càng lên cao rung lắc càng mạnh. Về MACD đang phân kỳ âm, chỉ số vẫn nằm trên MA20 và các đường MA vẫn đang hướng lên. Hiện tại vùng hỗ trợ của thị trường đang ở vùng 1.26x điểm.



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi, phiên ngày 03/04/2024 thị trường có phiên giảm mạnh, tuy nhiên thanh khoản thấp hơn phiên trước đó mà áp lực bán mạnh vào cuối phiên thì không có gì quá bất thường, vì thị trường càng lên cao rung lắc càng mạnh. Về MACD đang phân kỳ âm, chỉ số vẫn nằm trên MA20 và các đường MA vẫn đang hướng lên. Hiện tại vùng hỗ trợ của thị trường đang ở vùng 1.26x điểm.

Hiện tại đối với NĐT ôm theo trend đang cầm với vị thế tốt vẫn tiếp tục nắm giữ, đối với giai đoạn này vẫn còn cơ hội để giải ngân nhưng cơ hội mua nắm giữ theo chu kỳ không còn nhiều, nên với NĐT đang cầm tiền giai đoạn này có thể giải ngân với các cổ phiếu đang ở nền 2 ngắn, hoặc mới thoát nền tăng lớn thì có thể tham gia và hạn chế sử dụng margin trong giai đoạn này.

Các dòng có thể ưu tiên: Chứng khoán dòng vốn hóa lớn, Thép, Phân đạm.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Uptrend.



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 30/04/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
BWA	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/4/2024	8/4/2024	9/5/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 450 đồng/CP
HEM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/4/2024	8/4/2024	26/04/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
HAM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/4/2024	5/4/2024	26/04/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
BHA	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/4/2024	4/4/2024	12/4/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 300 đồng/CP
VGR	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/4/2024	3/4/2024	15/04/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 6,000 đồng/CP
GIC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/4/2024	3/4/2024	15/04/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
EPH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/04/2024	25/04/2024	27/05/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
PMT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/04/2024	17/04/2024	6/5/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 89 đồng/CP



Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (HAC) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của HAC. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyến NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

Chịu trách nhiệm nội dung

Phòng môi giới

Chuyên viên: Phạm Phú Trường

Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng

Trụ sở chính tại Hải Phòng

Số 7, lô 28A đường Lê Hồng
Phong, Phường Đông Khê, Quận
Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng
Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335
Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364
Email: haseco@haseco.vn
Website: www.haseco.vn

Chi nhánh Hà Nội

Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà
Trung, Thành phố Hà Nội
Tel: (024) 3574.7020
Fax: (024) 3574.7019

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP.
Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3920.7800/01/02
Fax: (028) 3920.7825
